

Số: 13 /2023/QĐST-HNGĐ

Y..., ngày 25 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lại Thị N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Bùi Tiến V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn X, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 55 và các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lại Thị N và anh Bùi Tiến V.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1 Về con:** Giao cháu Bùi Minh T, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2011 cho chị Lại Thị N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và tự lập được cuộc sống. Anh Bùi Tiến V không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu T cho chị N và có quyền đi lại thăm nom con chung. Về con riêng chị N và anh V không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.2. Về tài sản:** Chị Lại Thị N và anh Bùi Tiến V đều thống nhất vợ chồng không tài sản và công nợ, nay ly hôn chị N và anh V đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí:** Chị Lại Thị N nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Được trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005682 ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Hoàn trả lại cho chị Lại Thị N số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi gửi:**

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Các đương sự.
- L- u hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Nhật Trung**